

Án số: 06/2019/DSST

Ngày: 25/02/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH NGUYÊN, TỈNH TH NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tuấn Hưởng

2. Bà Hà Thị Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Th Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th Nguyên: Ông Nguyễn Đức Chiến– Chức vụ kiểm sát viên.

Ngày 25/02/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Th Nguyên xét xử công khai sơ thẩm vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 120/2018/DSST ngày 17/9/2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXX-ST ngày 08/01/2019 giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn TT

Địa chỉ trụ sở: 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D.

Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Như Q– Phó giám đốc chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn TT chi nhánh Thái Nguyên.

(Theo giấy ủy quyền số 01/2019/GUQ-CNTN ngày 02/01/2019 của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn TT - Chi nhánh Thái Nguyên)

Địa chỉ: Số 66 đường HVT, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980

ĐKKH: Tổ 13, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt lần hai tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài gòn TT (Ngân hàng) trình bày:

Ngày 01/3/2016 bà Nguyễn Thị Th có ký kết hợp đồng tín dụng số LD1606100062 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn TT vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay tiêu dùng; lãi suất 0,79%/tháng; phương thức trả nợ: Gốc và lãi trả đều hàng tháng; số tiền trả mỗi kỳ 2.873.000 đồng; Thời điểm trả hết nợ là ngày 01/03/2020. Biện pháp bảo đảm là tín chấp.

Quá trình vay, từ ngày giải ngân đầu tiên đến nay, bà Th đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc đối với hợp đồng tín dụng trên là 49.992.000 đồng. Đến kỳ thanh toán tháng 3/2018 bà Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Th không thiện chí trả nợ, nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn từ ngày 05/04/2018.

Nay, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn TT khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Th phải trả cho Ngân hàng số nợ gốc của hợp đồng tín dụng là 50.008.000 đồng và lãi phát sinh như hợp đồng đã ký kết.

Khi làm thủ tục vay vốn Ngân hàng, bà Th đã được cơ quan là trường Mầm non GS xác nhận lương để bà Th hoàn tất thủ tục vay vốn. Tuy nhiên đây là vay tín chấp và đến nay bà Th đã chấm dứt hợp đồng lao động với trường nên Ngân hàng không có yêu cầu gì đối với trường Mầm non GS về việc vay vốn trên.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập bà Th đến giải quyết vụ án theo luật định nhưng bà Th đều không có mặt, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương được biết bà Th hiện tại vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 13, phường GS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên nhưng hiện nay không có mặt tại địa phương, địa phương cũng không biết bà đi đâu, làm gì. Tòa án tiến hành xác minh tại trường Mầm non GS, nơi công tác của bà Th, được biết bà Th đã nghỉ việc và chấm dứt hợp đồng lao động từ tháng 9/2018, hiện bà Th công tác ở đâu cơ quan không nắm được nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định pháp luật đối với bà Th.

Do không lấy được lời khai của bà Th, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã làm thủ tục niêm yết các văn bản tài liệu theo quy định của pháp luật, vì vậy vụ kiện phải đưa ra xét xử công khai tại phiên tòa ngày hôm nay.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Qua kiểm sát vụ án từ khi thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng tố tụng; xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, quan hệ tranh chấp, thời hạn xét xử đảm bảo; Quá trình xét xử, Thẩm phán, thư ký thực hiện đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã chấp hành đúng tố tụng, bị đơn đã vi phạm quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà Nguyễn Thị Th phải trả cho Ngân hàng nợ gốc là 50.008.000đ và các khoản lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên cho đến khi tất toán khoản nợ.

Về án phí: Buộc bà Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự và được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp trong vụ án: Trong hợp đồng tín dụng số LD1606100062 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn TT với bà Nguyễn Thị Th, mục đích vay tiền là vay tiêu dùng, bên vay vốn là cá nhân không có mục đích lợi nhuận, vì vậy xác định đây là quan hệ pháp luật dân sự về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” quy định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Th Nguyên

[2] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Th đã được Tòa án đã niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Th.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn TT, đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Th phải trả cho Ngân hàng số nợ gốc 50.008.000 đồng và các khoản lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Tuy không có lời khai của bà Th nhưng căn cứ vào hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng với bà Th; giấy nhận nợ của bà Th và căn cứ vào số tiền gốc đã thanh toán cho Ngân hàng thấy có đủ cơ sở để khẳng định bà Nguyễn Thị Th có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn TT và đã được giải ngân, đến nay còn nợ Ngân hàng 50.008.000 đồng tiền gốc và các khoản lãi trong hạn, lãi quá hạn, cụ thể tính đến thời điểm xét xử, ngày 25/02/2019 bà Nguyễn Thị Th còn nợ Ngân

hàng thương mại cổ phần Sài Gòn TT tổng số tiền 60.322.178đ (*Sáu mươi triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn, một trăm bảy tám đồng*), trong đó: Nợ gốc là 50.008.000 đồng, nợ lãi trong hạn 8.690.000 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.624.178 đồng.

Quá trình làm thủ tục vay vốn, cơ quan nơi bà Th công tác là trường Mầm non GS có làm thủ tục xác nhận bằng lương để bà Th làm thủ tục vay vốn Ngân hàng. Nay bà Th đã chấm dứt hợp đồng lao động và đã làm thủ tục thanh quyết toán với cơ quan không còn vướng mắc, Ngân hàng không có yêu cầu gì đối với Mầm non GS nên hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 146, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463; 466 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn TT. Buộc bà Nguyễn Thị Th có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng số tiền 60.322.178 đồng (*Sáu mươi triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn một trăm bảy mươi tám đồng*), trong đó nợ gốc là 50.008.000 đồng, nợ lãi trong hạn 8.690.000 đồng, nợ lãi chuyển quá hạn 1.624.178 đồng.

Bà Nguyễn Thị Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày xét xử sơ thẩm 25/02/2019 cho đến khi thanh toán xong.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu 1.508.000đồng (*Một triệu năm trăm linh tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn TT 1.380.000đ (*Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006826 ngày 17/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Dương sự
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

